TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 237/QĐ-TA	*Đồng Nai, ngày 21 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Phạm Thị Khánh Duyên

2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Đức Hiếu

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 224/QĐ-TA ngày 15 tháng 7 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Phạm Trung H (tên gọi khác: D); Sinh ngày: 12/12/1989, Giới tính: Nam

Căn cước công dân số 0750890xxxxx, ngày cấp 10/8/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 35/61, tổ E, khu phố G, phường T, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12

Tiền án: 01 - Ngày 28/6/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai) xử phạt 01 năm tù theo bản án số 313/2023/HS-ST về tội "trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích

Tiền sự: 02 – Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 665/QĐ-XPHC ngày 16/6/2026 của Trưởng Công an phường T và Quyết định số 365/QĐ-XPHC Ngày 26/6/2026 của Trưởng Công an phường P, xử phạt vi phạm hành chính với cùng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Con ông Phạm Văn B và bà Lương Thị Thanh H1.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Công an phường T, thành phố Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của người đề nghị: Ông Nguyễn Hữu Đ - cán bộ Công an phường T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

- Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Ngày 24/6/2026 qua tuần tra trên địa bàn, Công an phường P, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Phạm Trung H có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên

tiến hành làm việc và xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Trung H theo quy định. Sau khi làm rõ Công an phường P có văn bản thông báo cho UBND phường T xử lý theo quy định. Trên cơ sở đó Công an phương T đã tiến hành làm việc với Phạm Trung H, theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/6/2026 của Trạm y tế phường T thì Phạm Trung H được xác định là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên cùng ngày Công an phường T đã lập biên bản vi phạm và tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung H theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

- *Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị:* Phạm Trung H là đối tượng được đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 lần vào năm 2011 và 2013 nhưng vẫn tiếp tục tái nghiện, do đó đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Trung H đi cai nghiện bắt buộc với thời gian 36 tháng tại Cơ sở cai nghiện số A – thành phố Đ, địa chỉ thôn C, xã P, thành phố Đ để giúp đối tượng cai nghiện và sớm trở về hòa nhập cùng cộng đồng, xã hội.

- *Ý kiến của người bị đề nghị:* Tại phiên họp, Phạm Trung H vắng mặt (đã có đơn xin vắng mặt). Quá trình lập hồ sơ xử lý thừa nhận sử dụng ma túy từ năm 2011, hiện vẫn còn sử dụng, thời điểm gần nhất sử dụng vào ngày 22/6/2026. Phạm Trung H không đồng ý đăng ký cai nghiện tự nguyện.

- *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên họp:*

Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Quá trình thụ lý hồ sơ, chuẩn bị mở phiên họp và tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, sửa đổi bổ sung một số điều theo pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 và Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ, nhận thấy Phạm Trung H thuộc đối tượng lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc. Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trình tự, thủ tục, thẩm quyền lập hồ sơ và đề nghị được thực hiện đúng theo quy định.

Về thời hạn: Phạm Trung H đã 02 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B nhưng vẫn tiếp tục vi phạm và được xác định là người nghiện ma túy. Do đó Công an phường T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung H thời hạn 36 tháng tại Cơ sở cai nghiện số A, thành phố Đ là có căn cứ, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai xem xét chấp nhận đề nghị.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Công an phường T, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai, Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Đồng Nai nhận thấy như sau:

[1] Về việc vắng mặt của người bị đề nghị: Người bị đề nghị là anh Phạm Trung H vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn xin vắng mặt, nên Toà án tiến hành giải quyết vắng mặt người bị đề nghị theo khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022, sửa đổi bổ sung năm 2025, năm 2026

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện Phạm Trung H là người nghiện ma túy theo phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/6/2026 của Trạm y tế phường T. Công an phường T đã thực hiện lập biên bản hướng dẫn đăng ký cai nghiện ma túy và các hình thức cai nghiện tự nguyện nhưng Phạm Trung H không đăng ký. Như vậy, Phạm Trung H thuộc đối tượng lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025; điểm a khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống ma túy.

Qua xem xét vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính và hồ sơ được lập theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 35 Luật phòng chống ma túy; các điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

[3] Về nội dung đề nghị: Xét Phạm Trung H là người đã thành niên, thừa nhận sử dụng ma túy từ năm 2011 đến nay vẫn tiếp tục sử dụng. Phạm Trung H đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc 02 lần theo Quyết định số 1678/QĐ.UBND ngày 24/6/2011 và Quyết định số 6693/QĐ.UBND ngày 28/11/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố B. Do đó xét đề nghị của Công an phường T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Trung H với thời hạn 36 tháng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 29 Luật Phòng chống ma túy năm 2025, để Phạm Trung H có điều kiện chữa bệnh, lao động, học tập, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào các điều 6, 96, 103 và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 67/2020/QH14 và luật số 88/2025/QH15; Điều 29, 35 Luật phòng chống ma túy năm 2025; Khoản 1 Điều 3, các điều 20, 23, 24, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, sửa đổi bổ sung một số điều theo pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 và Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16; các điều 33, 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số A – thành phố Đồng Nai, địa chỉ: Thôn T, xã P, thành phố Đồng Nai đối với Phạm Trung H

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 36 (ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày Phạm Trung H bị quản lý tại cơ sở cai nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị là ngày 01/7/2026

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án. Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường T đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Công an phường T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số A-TP Đồng Nai;
- UBND phường T;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1-Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên